

Số: TVHN-236/DBQG

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

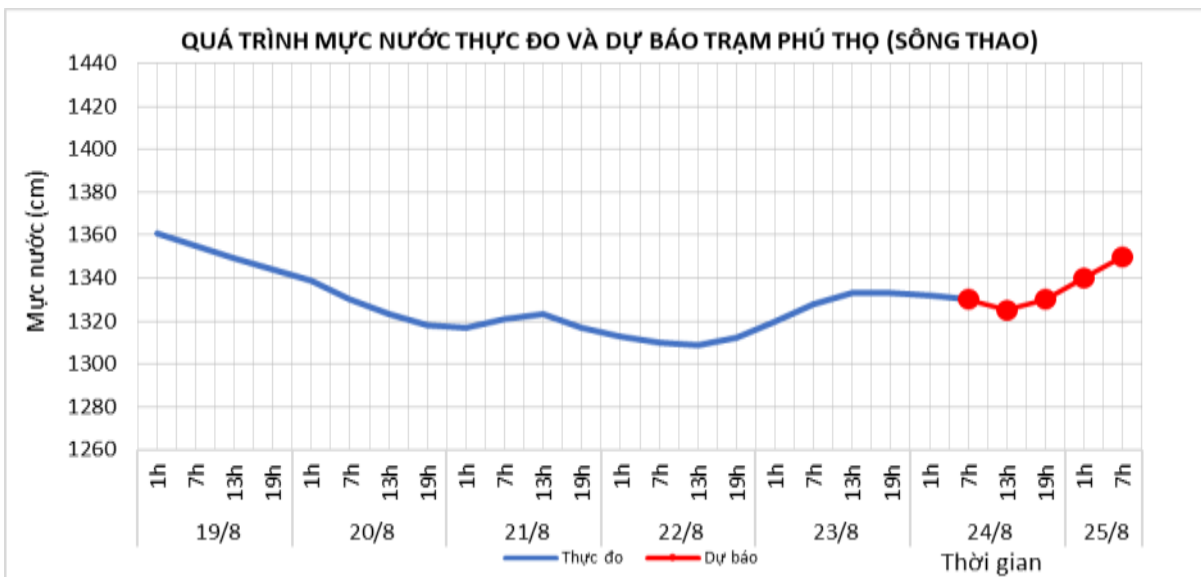
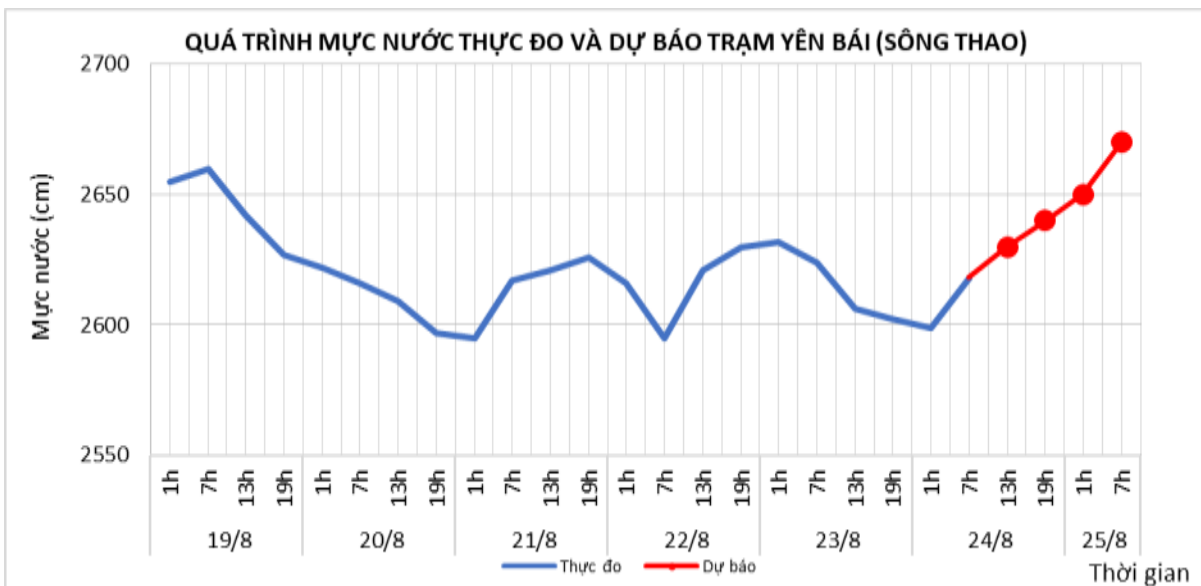
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái và trạm Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ sẽ biến đổi chậm với xu thế lên.



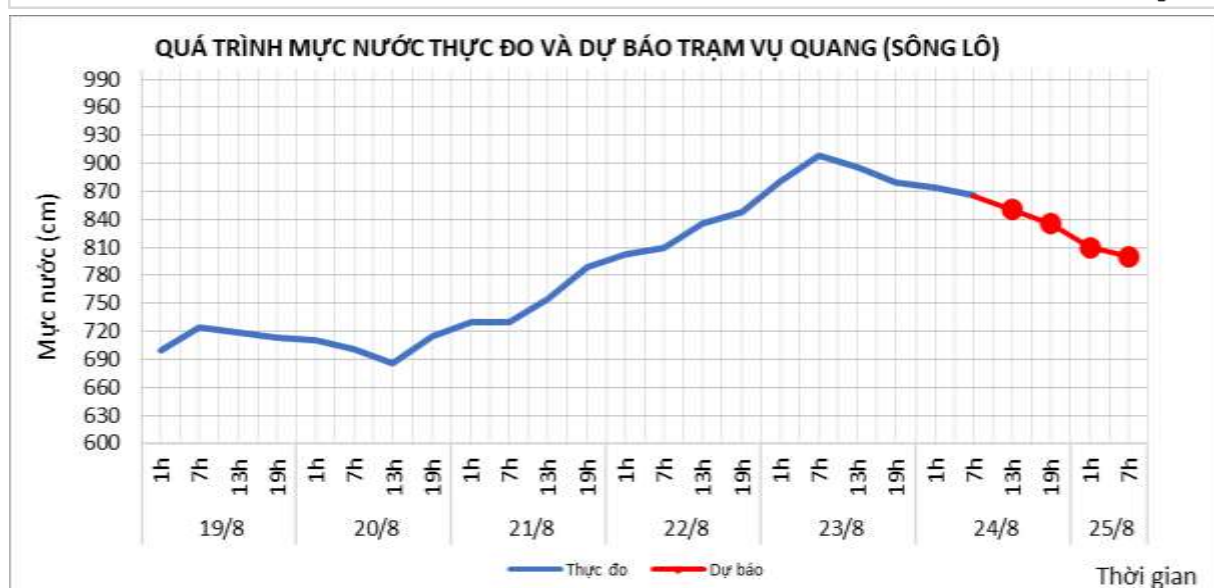
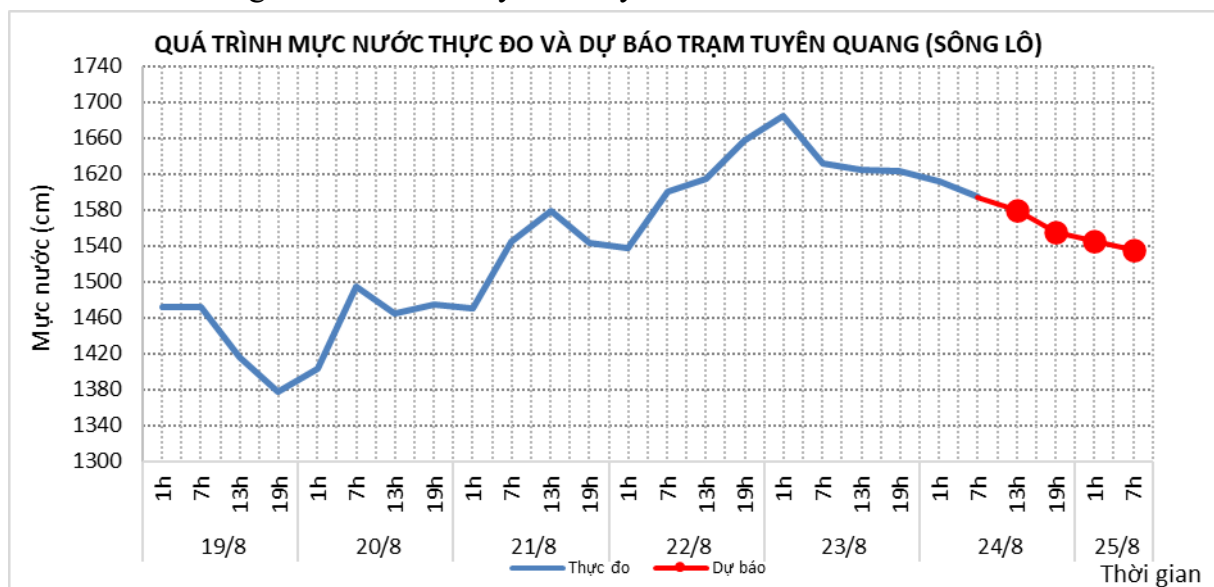
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang xuống chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang tiếp tục xuống chậm và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.



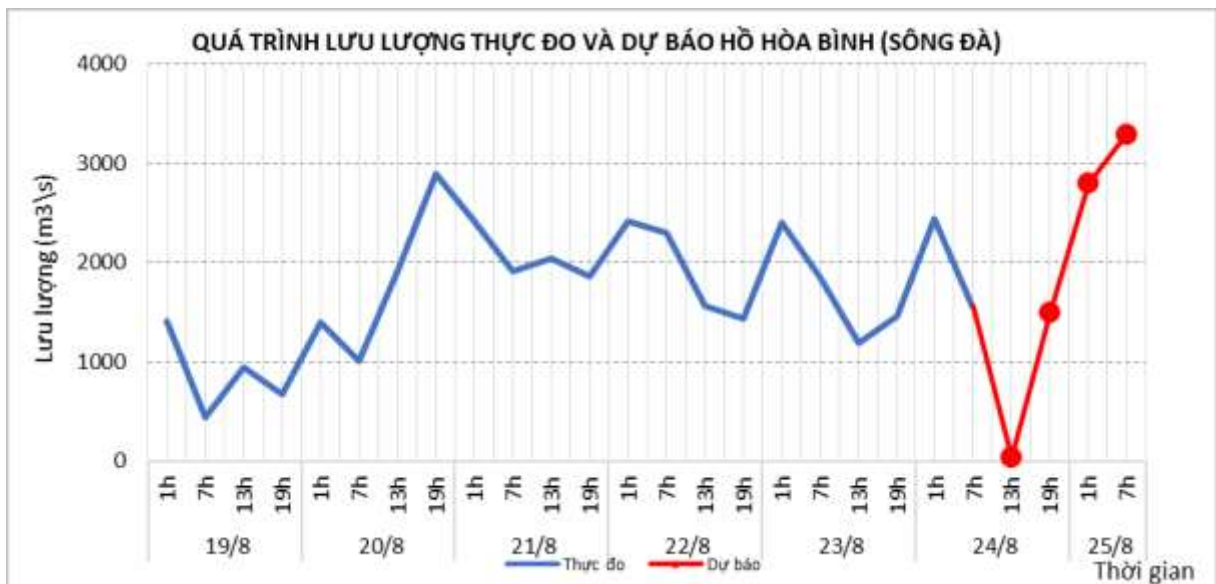
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết phát điện của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết phát điện của thủy điện tuyến trên.



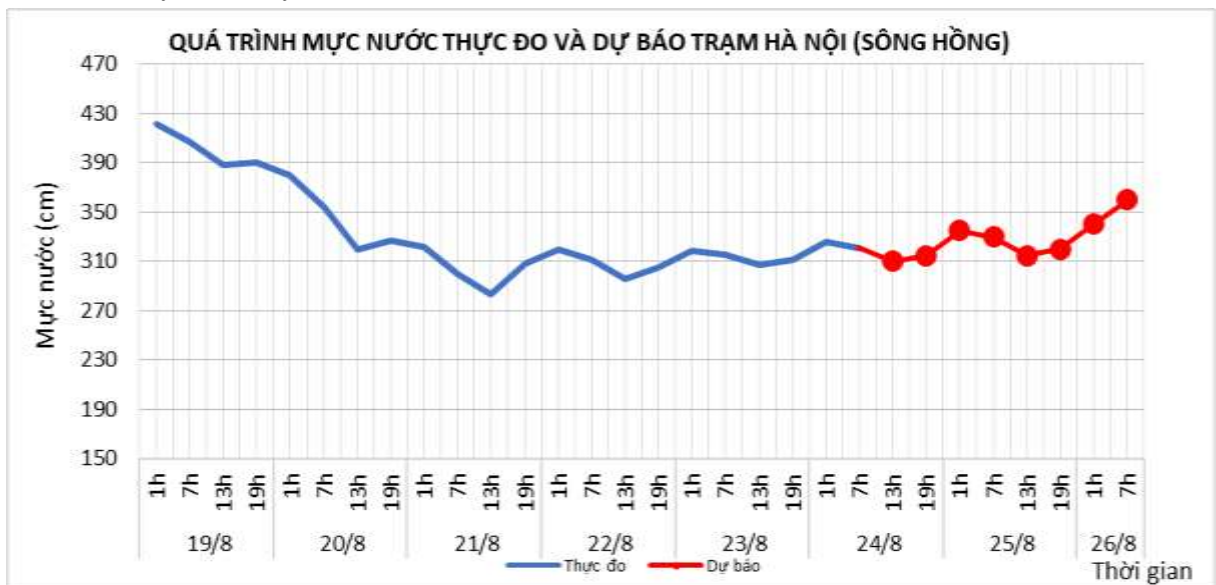
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng đang dao động theo thủy triều và chịu ảnh hưởng điều tiết của các thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục dao động theo thủy triều và điều tiết của thủy điện tuyến trên.



2. Lưu vực sông Thái Bình

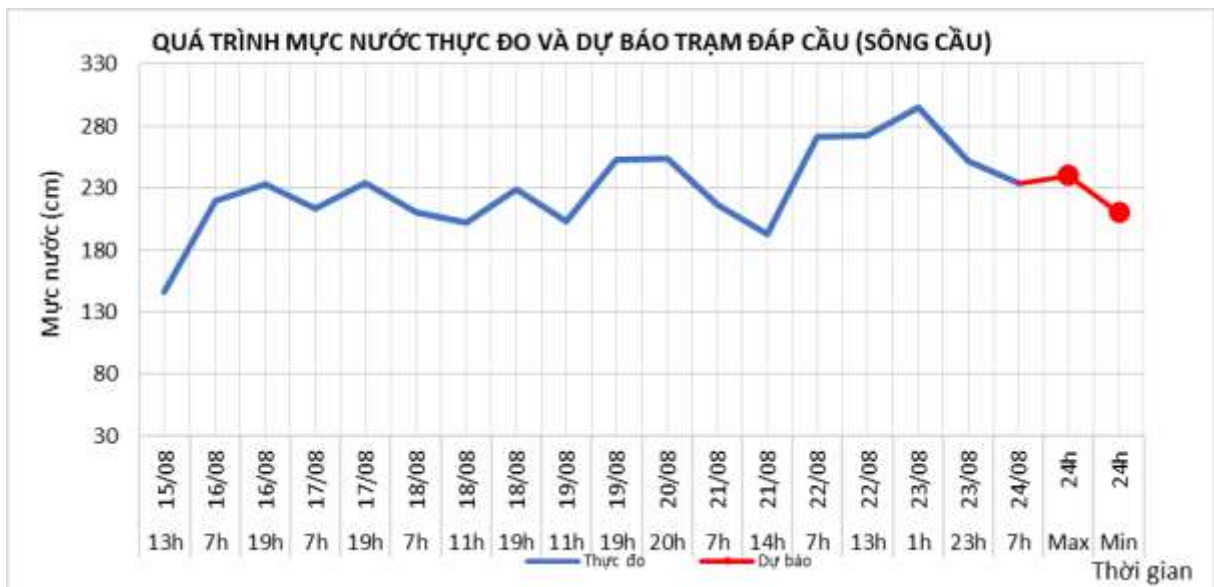
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Cầu, mức nước tại trạm Đáp Cầu đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Cầu tại Đáp Cầu biến đổi chậm theo xu thế xuống.



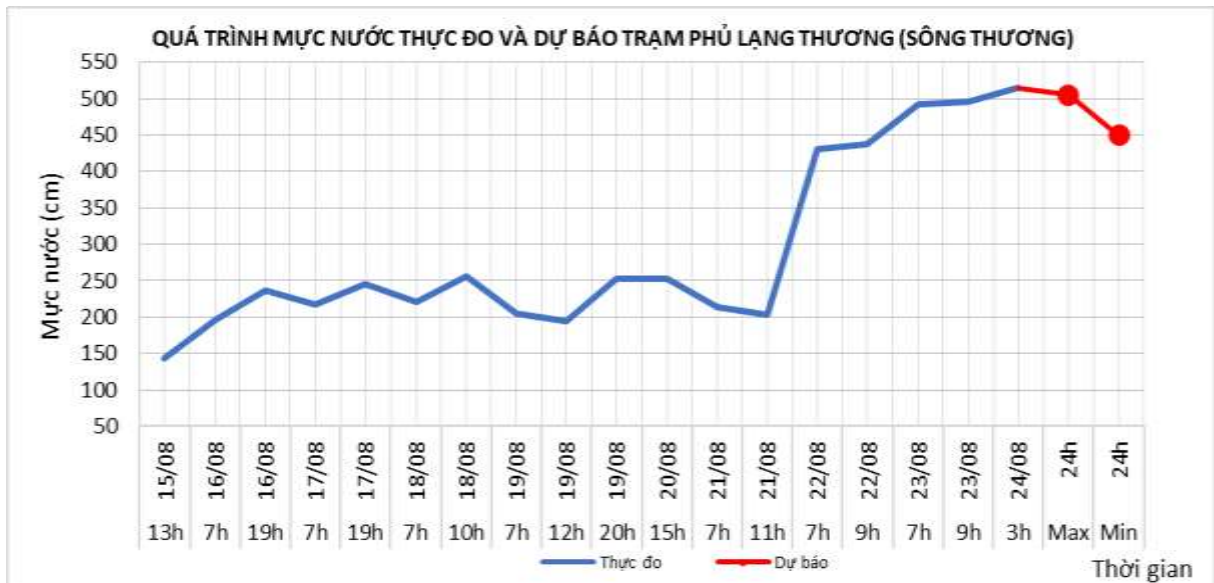
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thương đã xuất hiện một đợt lũ và đang xuống, đỉnh lũ hạ lưu sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đã đạt đỉnh ở mức 5,15m (dưới BĐ2 0,15m) lúc 3h ngày 24/8.

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương sẽ xuống nhưng vẫn duy trì ở mức trên BĐ1.



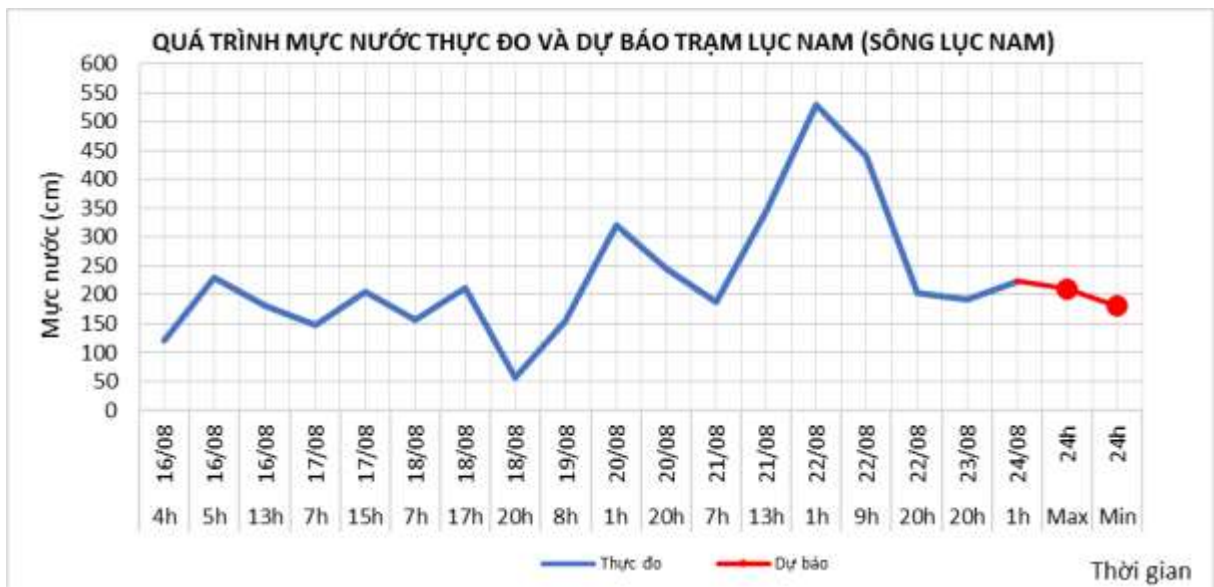
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lục Nam, mực nước tại trạm Lục Nam đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



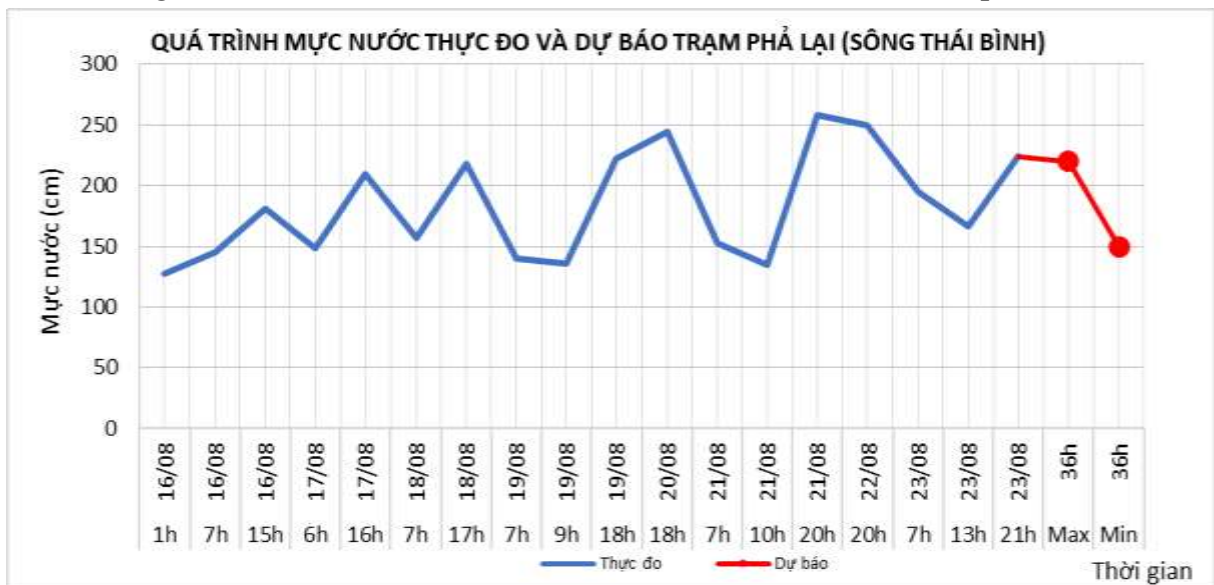
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại trạm Phả Lại đang dao động chịu ảnh hưởng thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại trạm Phả Lại sẽ dao động do ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại cao nhất là 2,20m, thấp nhất là 1,50m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

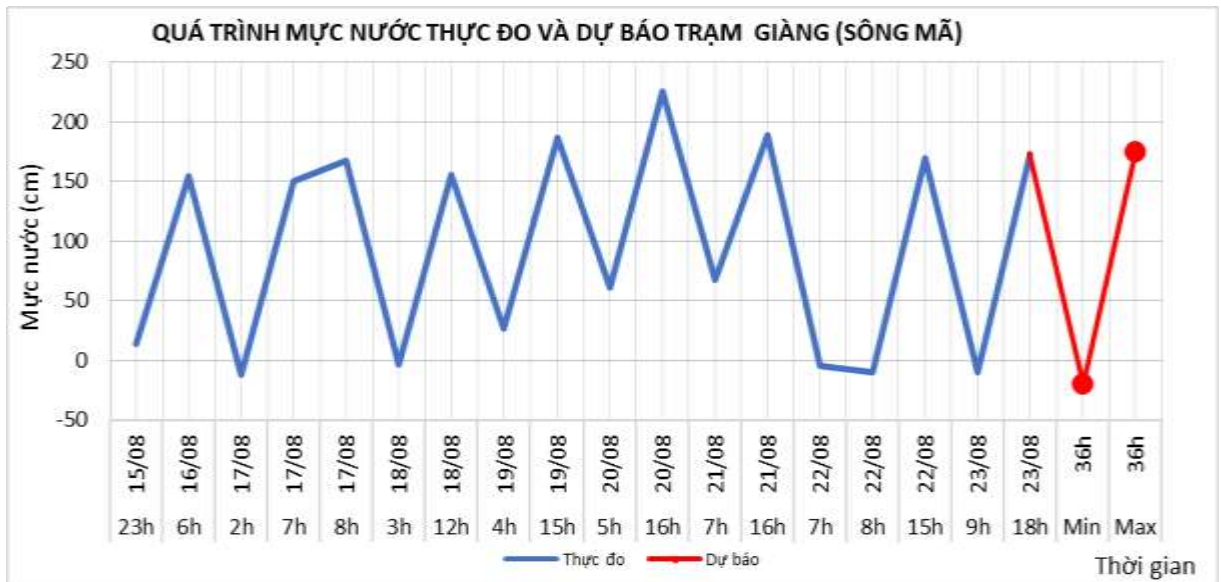
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo xu thế lên.



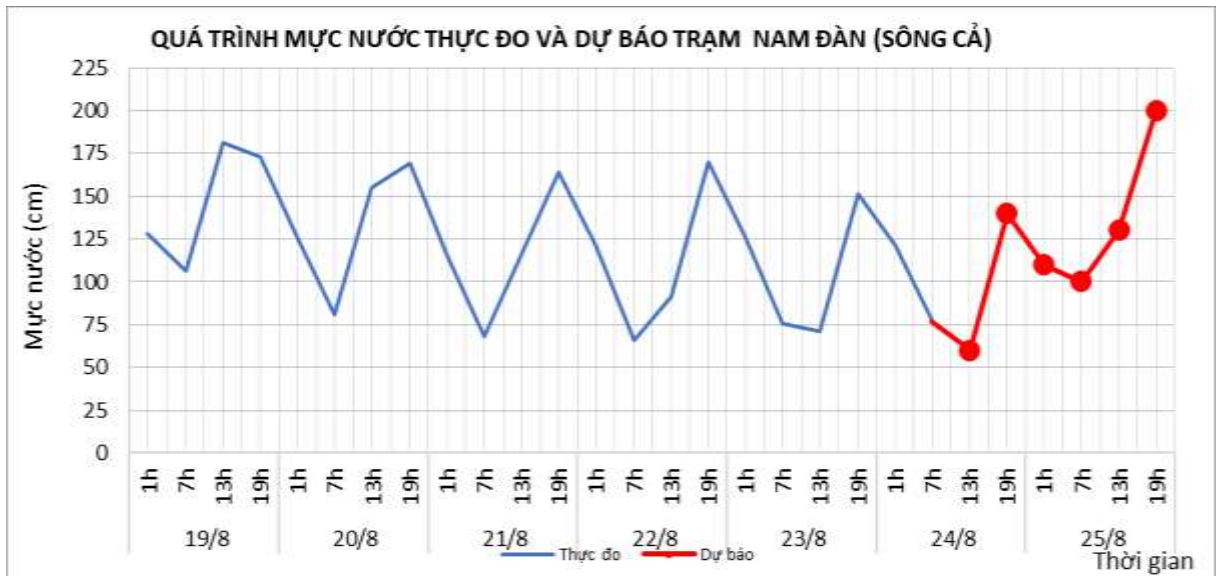
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Cả có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Cả có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo xu thế lên.



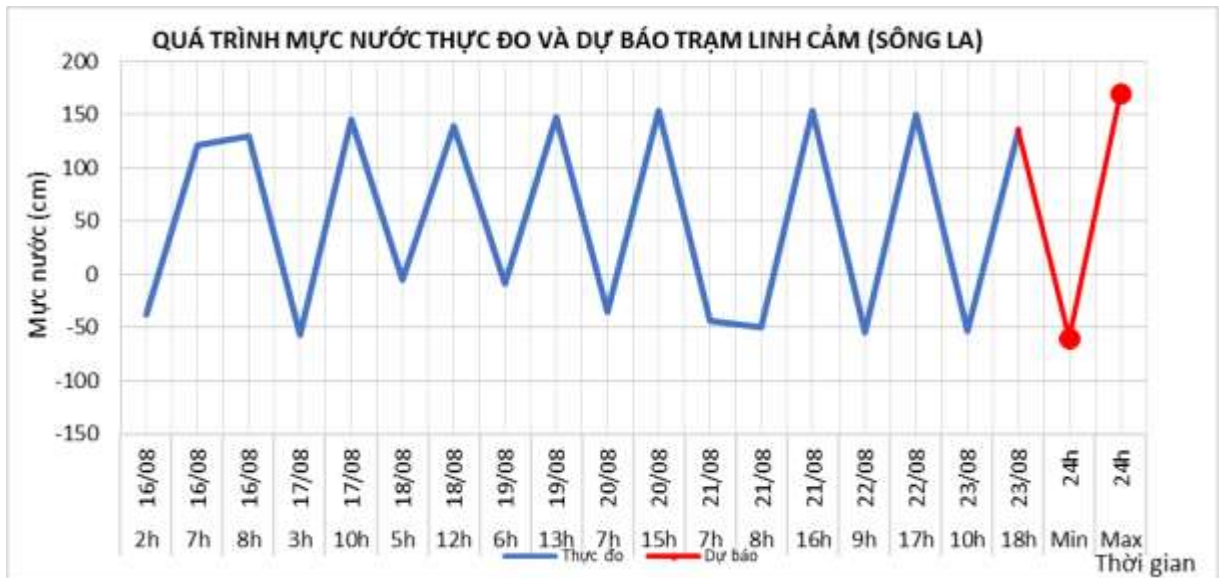
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố sẽ lên; hạ lưu sông La có dao động



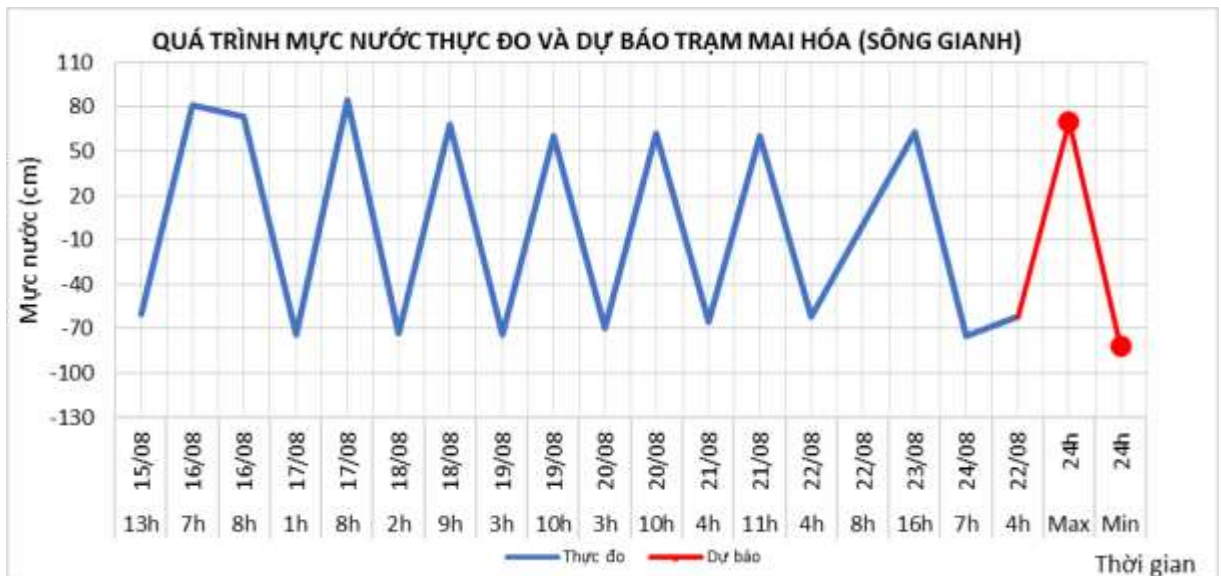
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh khả năng có dao động, hạ lưu dao động theo triều.



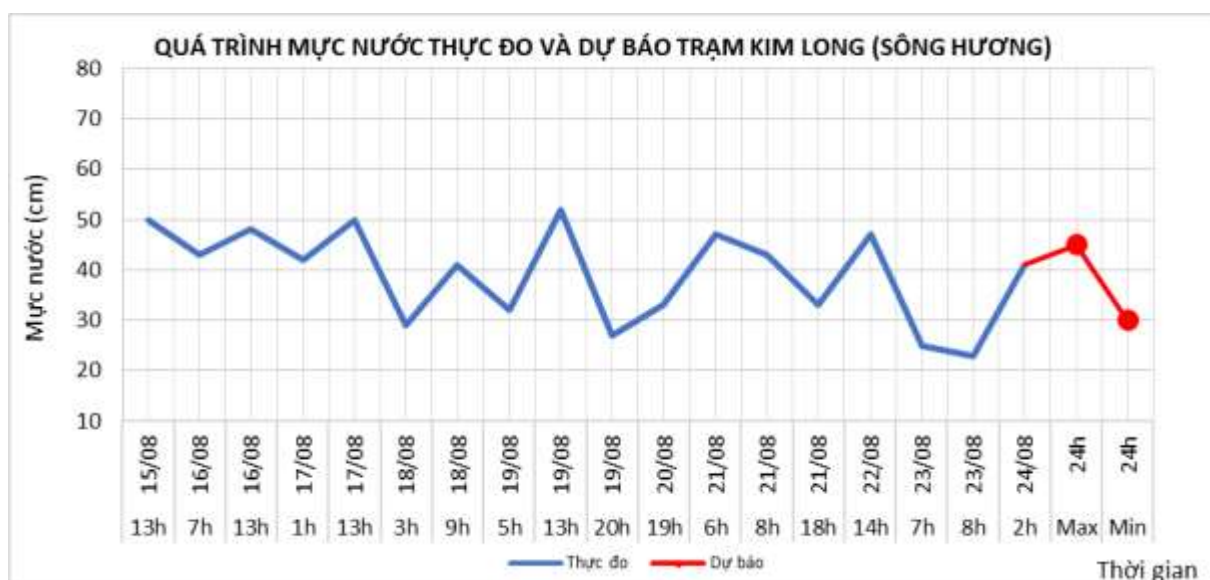
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa.



*Cảnh báo: Từ đêm nay (24/8) đến ngày 28/8, trên các sông từ Thanh Hóa đến Huế xuất hiện 01 đợt lũ. Trong đợt lũ này, đỉnh lũ trên các sông nhỏ, sông Cả (Nghệ An), sông Ngàn Sâu, sông Ngàn Phố, sông La (Hà Tĩnh), sông Gianh, sông Kiến Giang, sông Thạch Hãn (Quảng Trị) lên mức **BĐ2-BĐ3** và **trên BĐ3**; sông Bưởi, thượng lưu sông Mã (Thanh Hóa), sông Bô, sông Hương (thành phố Huế) lên mức **BĐ1-BĐ2** và **trên BĐ2**; hạ lưu sông Mã lên trên mức **BĐ1**.*

4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

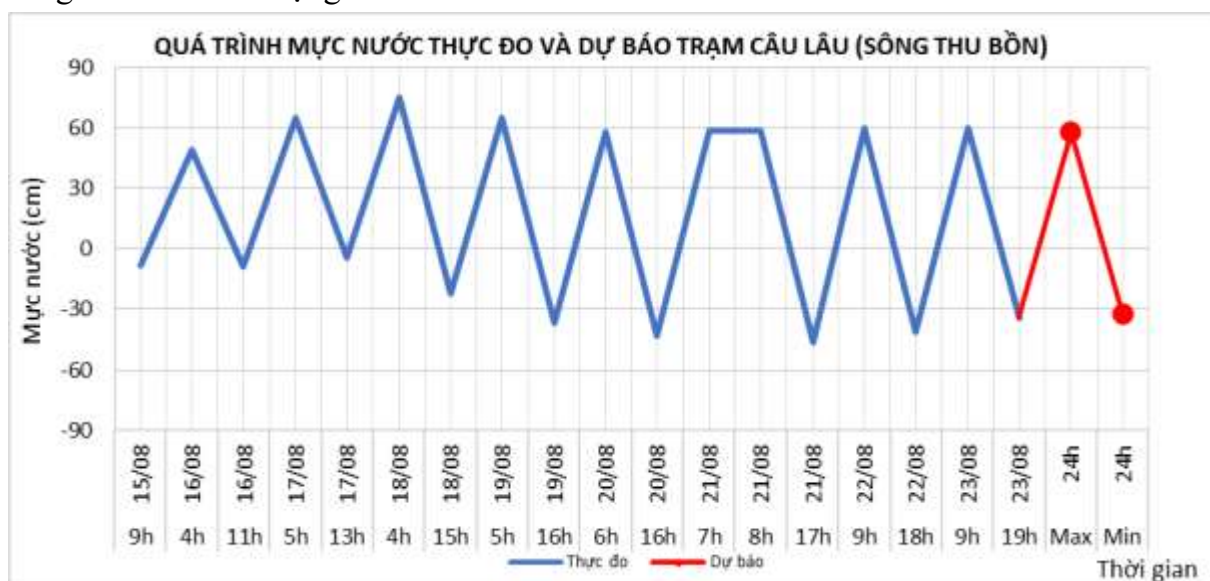
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm; hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm; hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



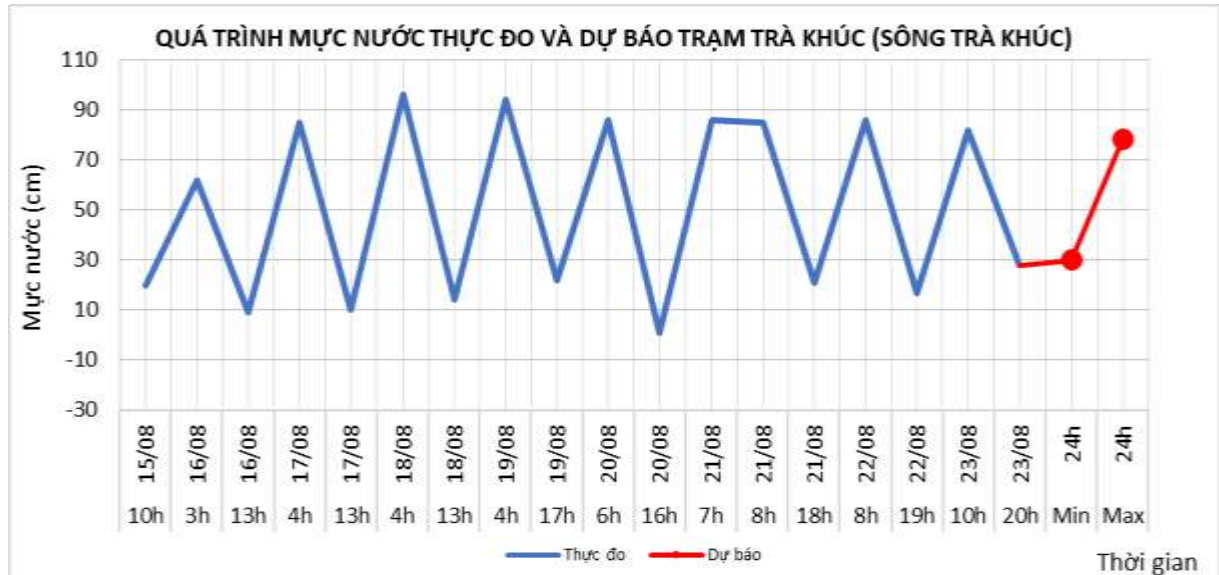
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Trà Khúc biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Trà Khúc biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



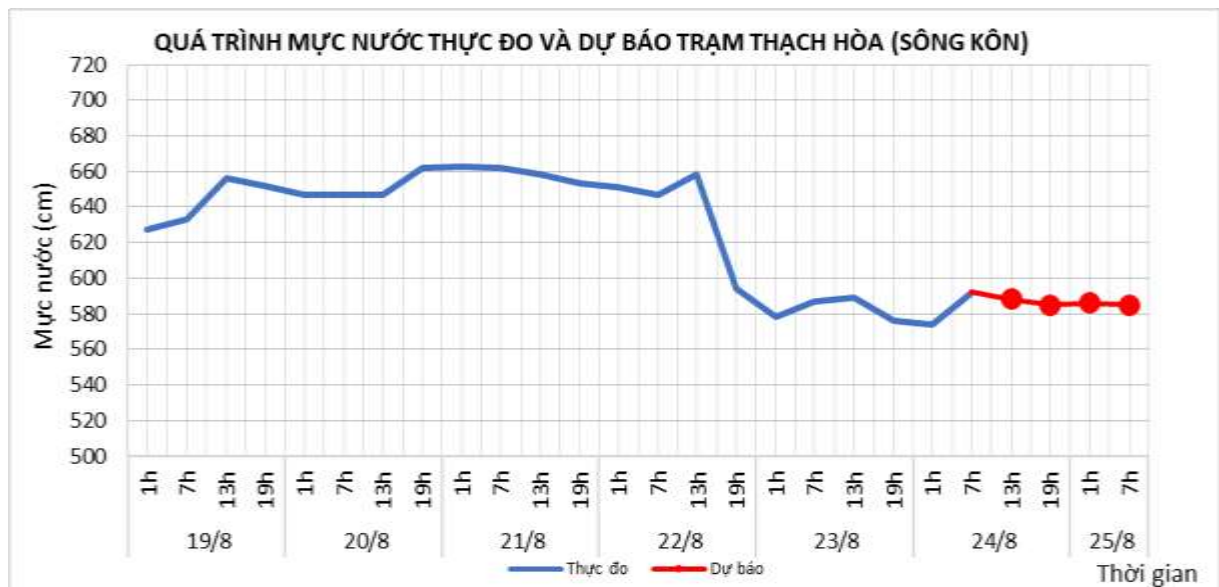
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa đang biến đổi chậm do điều tiết của đập thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa biến đổi chậm theo điều tiết của đập thủy lợi.



4.4. Sông Ba

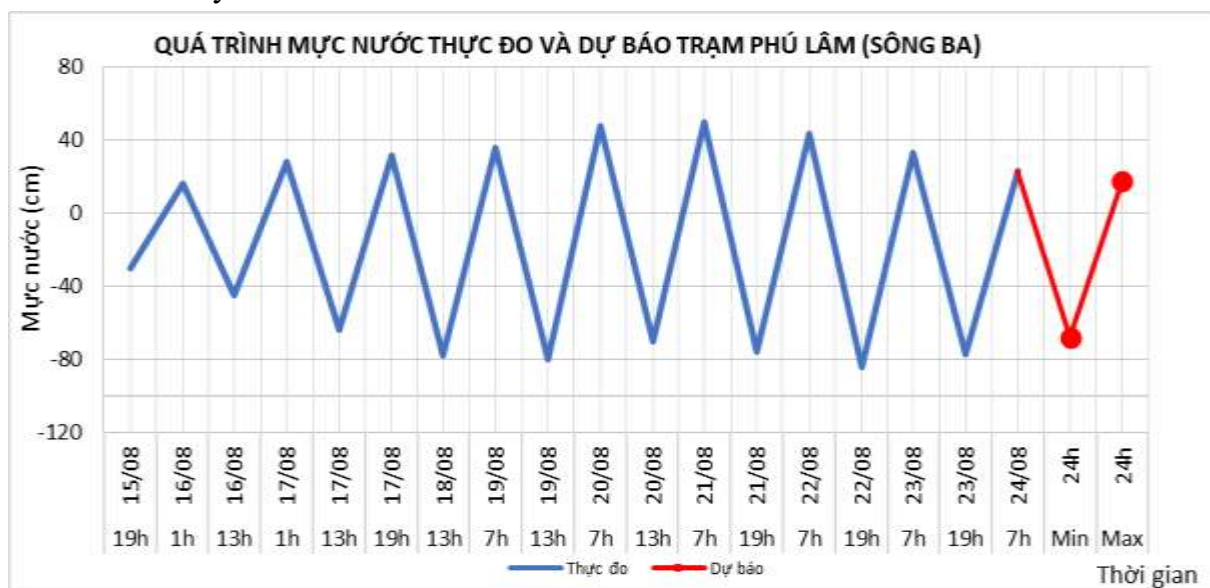
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu trên sông Ba tại trạm Phú Lâm dao động theo điều tiết của hồ chứa

và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu trên sông Ba tại trạm Phú Lâm tiếp tục dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

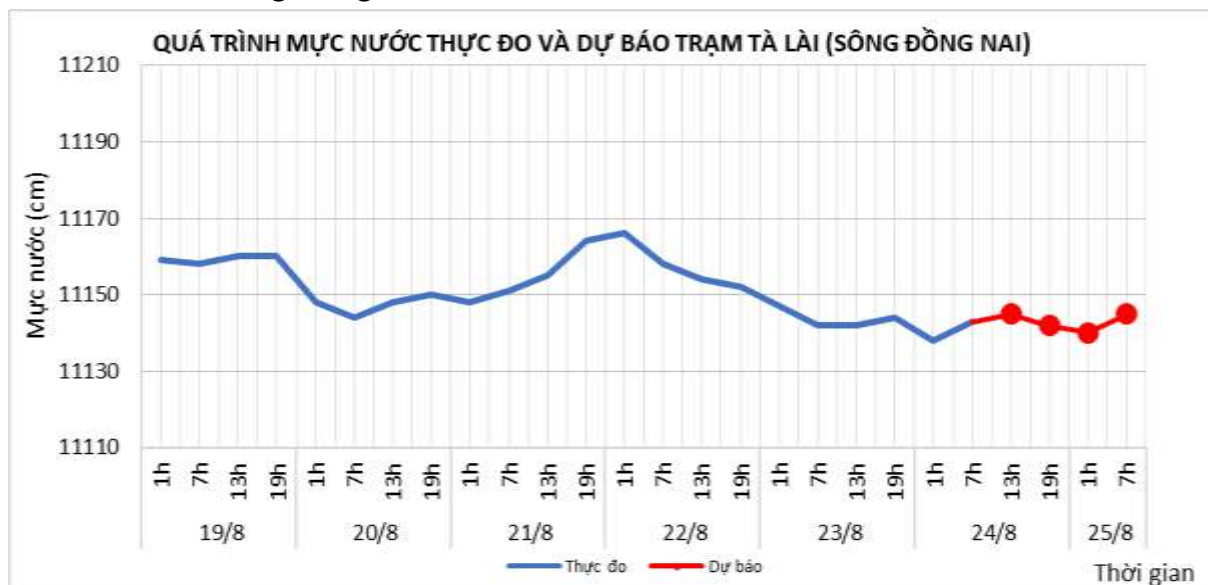
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm.



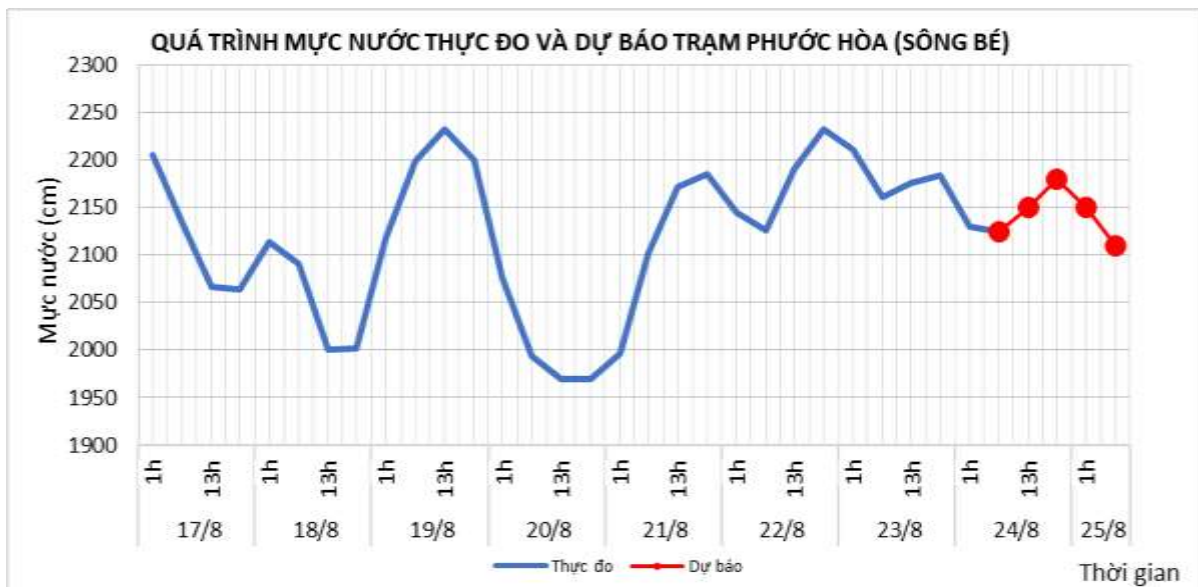
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa tiếp tục dao động theo điều tiết của hồ chứa.



6. Lưu vực sông Mê Công

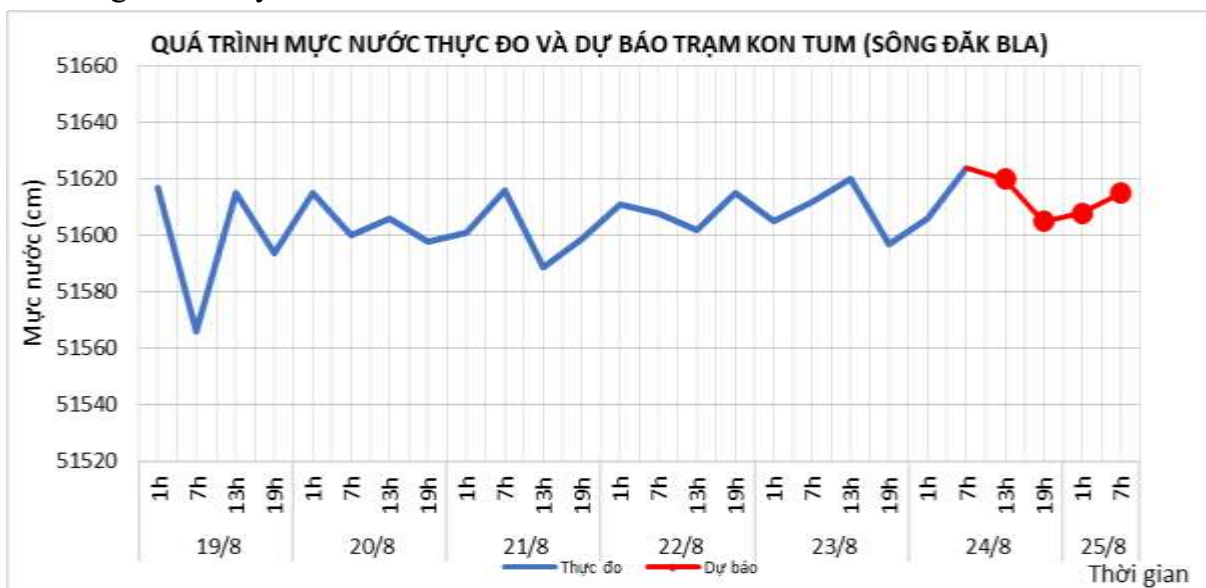
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo vận hành của các hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động do ảnh hưởng vận hành của hồ chứa thủy điện và các công trình thủy lợi.



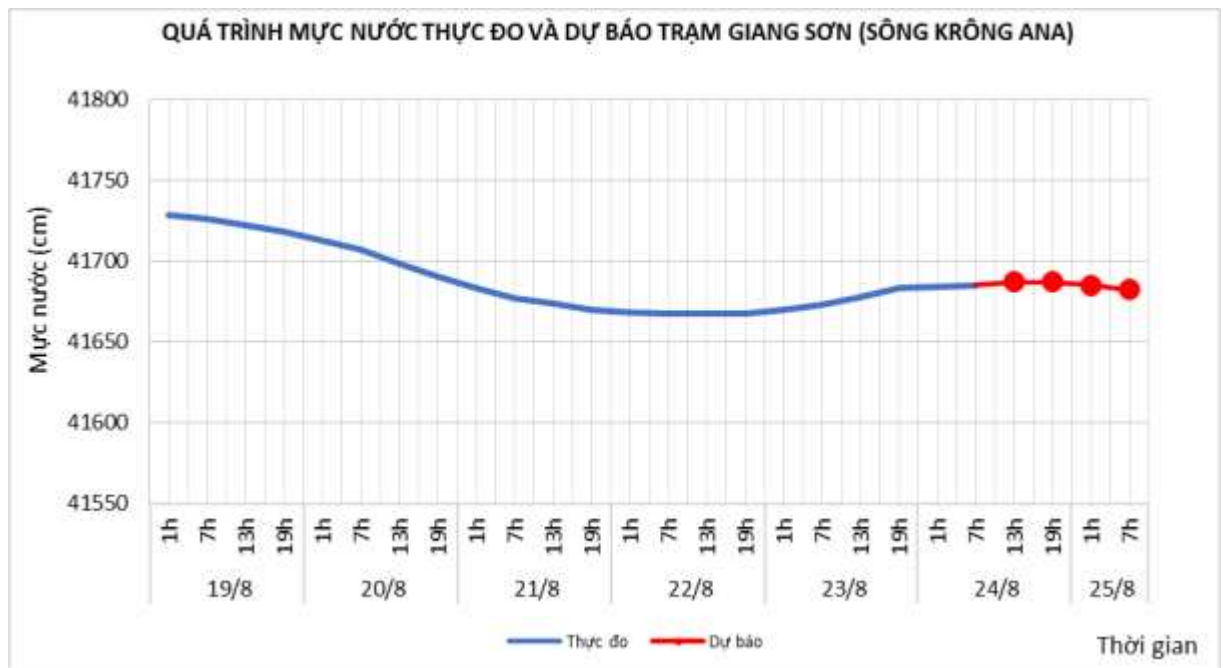
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm theo. Mức nước các sông khác dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của nhà máy thủy điện.



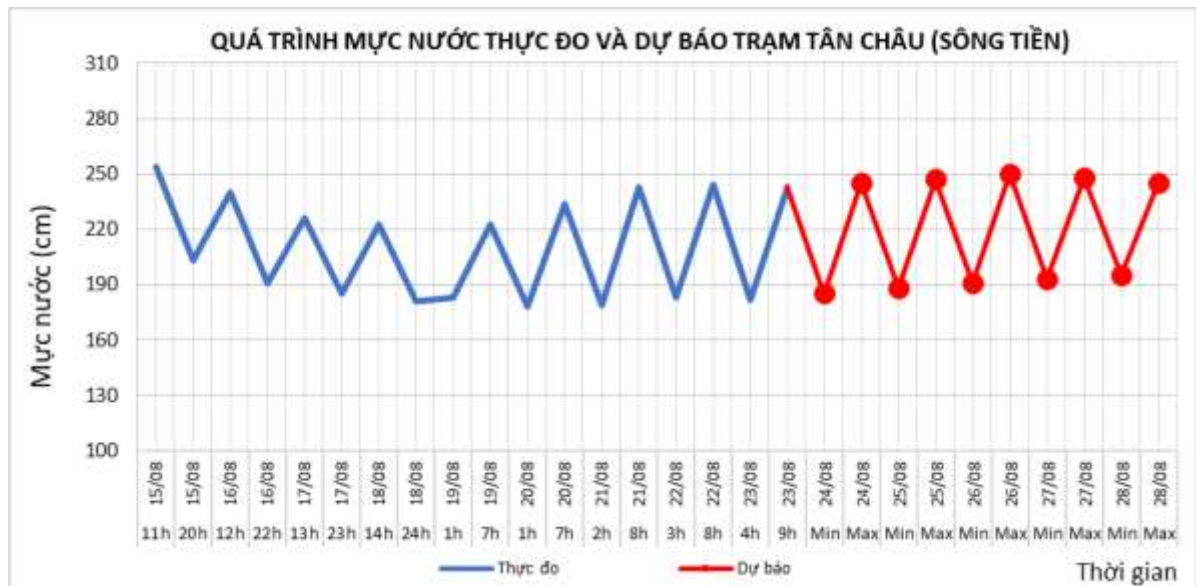
6.3. Sông Cửu Long

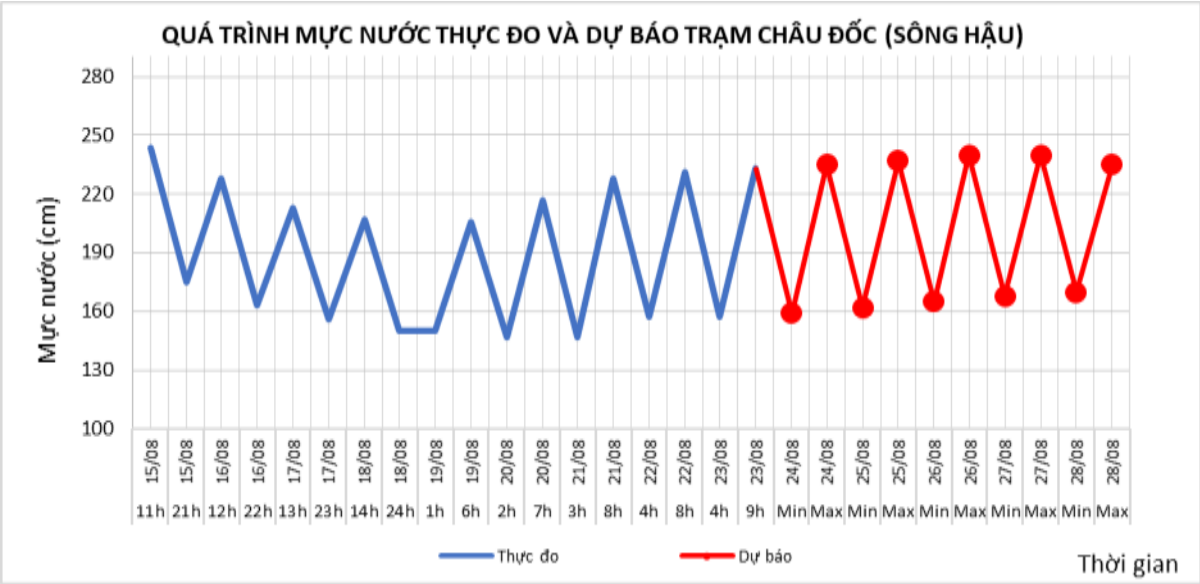
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 23/8 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 2,43m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,33m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 28/8, mức nước cao nhất ngày tại trạm Tân Châu ở mức 2,45m, tại trạm Châu Đốc ở mức 2,35m.





II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-23/08	19h-23/08	1h-24/08	7h-24/08	13h-24/08		19h-24/08		1h-25/08		7h-25/08		13h-25/08		19h-25/08		1h-26/08		7h-26/08	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1196	1457	2446	1554	40	↓	1500	↑	2800	↑	3300	↑								
Thao	Yên Bái	2606	2602	2599	2618	2630	↑	2640	↑	2650	↑	2670	↑								
Thao	Phú Thọ	1333	1333	1332	1330	1325	↓	1330	↑	1340	↑	1350	↑								
Lô	Tuyên Quang	1624	1623	1612	1594	1580	↓	1555	↓	1545	↓	1535	↓								
Lô	Vụ Quang	896	880	874	865	850	↓	835	↓	810	↓	800	↓								
Hồng	Hà Nội	307	311	326	321	310	↓	315	↑	335	↑	330	↓	315	↓	320	↑	340	↑	360	↑
Cả	Nam Đàn	71	151	121	77	60	↓	140	↑	110	↓	100	↓	130	↑	200	↑				
Kôn	Thanh Hòa	589	576	574	592	588	↓	585	↓	586	↑	585	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11142	11144	11138	11143	11145	↑	11142	↓	11140	↓	11145	↑								
Bé	Phước Hòa	2176	2183	2130	2124	2150	↑	2180	↑	2150	↓	2110	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51620	51597	51606	51624	51620	↓	51605	↓	51608	↑	51615	↑								
Krông Ana	Giang Sơn	41682	41683	41683	41685	41687	↑	41687	→	41685	↓	41682	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	252	↓	234	↓	240	↓	210	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	515	↑	495	↑	505	↓	450	↓
Lục Nam	Lục Nam	224	↓	191	↑	210	↓	180	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	250	↓	166	↓	220	↓	150	↓
Mã	Giàng (**)	173	↑	-10	→	175	↑	-20	↓
La	Linh Cảm	136	↓	-53	↑	170	↑	-60	↓
Gianh	Mai Hóa	63	↑	-75	↓	70	↑	-82	↓
Hương	Kim Long	41	↓	23	↓	45	↑	30	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	60	→	-34	↑	58	↓	-32	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	82	↓	28	↑	78	↓	30	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	23	↓	-77	↑	18	↓	-68	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
				23/08		24/08		25/08		26/08				27/08		28/08		23/08		24/08		25/08		26/08	
Sông Tiền	Tân Châu	243	📉	245	📈	247	📈	250	📈	248	📉	245	📉	182	📉	185	📈	188	📈	191	📈	193	📈	195	📈
Sông Hậu	Châu Đốc	233	📈	235	📈	237	📈	240	📈	240	📊	235	📉	157	📈	159	📈	162	📈	165	📈	168	📈	170	📈

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 25/08

Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin

Phùng Tiến Dũng